

Số: 06/2020/QĐST-HNGĐ

Ba Chẽ, ngày 17 tháng 03 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 03/2020/TLST-HNGĐ ngày 14/02/2020 giữa:

Nguyên đơn: **Chị Triệu Thị M** (tên gọi khác: Triệu Thị N); sinh năm 1987. Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Ninh.

Bị đơn: **Anh Triệu Tiên T**; sinh năm 1988. Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: T, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 03 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 03 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Triệu Thị M và anh Triệu Tiên hanh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Chị Triệu Thị M và anh Triệu Tiến T có 02 (Hai) con chung Triệu Sinh Q; sinh ngày 14/7/2007 và Triệu Thị H; sinh ngày 13/02/2012. Chị Triệu Thị M và anh Triệu Tiến T thỏa thuận Chị Triệu Thị M là người được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung Triệu Thị H đến tuổi thành niên (Đủ 18 tuổi); anh Triệu Tiến T được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung Triệu Sinh Q đến tuổi thành niên (Đủ 18 tuổi). Chị M và anh T không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho ai và được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, công nợ chung:** chị Triệu Thị M và anh Triệu Tiến T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Triệu Thị M tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm. Chị M phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí chị M đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005865 ngày 14/02/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Quảng Ninh. Chị M đã nộp xong án phí ly hôn.

Trả lại chị Triệu Thị M số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0005865 ngày 14/02/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Quảng Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện Ba Chẽ;
- Chi cục THADS huyện B;
- Các đương sự;
- UBND xã Đ,
- huyện B, QN;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Thái

